

Ngày thi: 21/01/2015

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15		30						55	100			
1	168222063	Nguyễn Đông Anh	T17XDCB	3.5		3.5						5	4.3	Bốn phẩy Ba		
2	178224853	Hoàng Như Bốn	T17XDCB	7.5		4.5						4.5	5.0	Năm		
3	178224879	Trần Văn Chí	T17XDCB	7.5		4.5						4.5	5.0	Năm		
4	178224856	Nguyễn Văn Hà	T17XDCB	7.5		4.5						5	5.2	Năm phẩy Hai		
5	178224855	Trương Tấn Hải	T17XDCB	7.5		5						4	4.8	Bốn phẩy Tám		
6	178224862	Cao Bá Long	T17XDCB	7.5		6						3	0.0	Không		
7	178224872	Đinh Văn Long	T17XDCB	9		6						4	5.4	Năm phẩy Bốn		
8	178224854	Trần Xuân Nam	T17XDCB	5		3.5						4	4.0	Bốn		
9	152221769	Nguyễn Đăng Đường	D16XDCB	5		4						3	0.0	Không		
10	169222493	Lê Minh Kỳ	D16XDCB	3		3						V	0.0	Không	NỢ LP	
11	132224748	Nguyễn Đoàn Vũ Phong	K14XDC	5		4						4	4.2	Bốn phẩy Hai		
12	152220366	Trần Văn Sơn	T15XDC	3		3						V	0.0	Không	NỢ LP	
13	168222121	Nguyễn Tấn Trường	T16XDC	6.5		5						V	0.0	Không	NỢ LP	
14	168222132	Nguyễn Quốc Vương	T16XDC	4		4						3	0.0	Không		
15	168222126	Nguyễn Văn Tuấn	T16XDC	3		2						3	0.0	Không		
16	168222770	Trịnh Quang Bộ	T16XDCB	4		3						V	0.0	Không	NỢ LP	
17	178223004	Lý Xuân Hiếu	T17XDC	4		4						V	0.0	Không		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	8	47%	
2	Số sinh viên nợ	9	53%	
TỔNG CỘNG :		17	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 01 năm 2015
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thanh Tâm

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Ân